

Bản án số: **05** /2025/HNGĐ-ST

Ngày 14-01-2025

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương.

2. Bà Phan Thị Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 430/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; Địa chỉ: 6 tổ A, ấp D, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ B, khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà L và ông T tự nguyện chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn vào ngày 06/11/2019 tại UBND phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trong quá trình chung sống với nhau thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã và sống chung không hạnh phúc. Từ tháng 6/2023 đến nay hai vợ chồng ly thân với nhau.

Nay, bà L nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với ông T được nữa. Vì vậy, bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Thị Mỹ K, sinh ngày 16/4/2019 và Nguyễn Kim Hoài A, sinh ngày 05/6/2021. Bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 (hai) con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về ý kiến của bị đơn ông Nguyễn Văn T: Ông T xác nhận trong quá trình chung sống với nhau thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã và sống chung không hạnh phúc. Từ tháng 6/2023 đến nay hai vợ chồng ly thân với nhau. Nay bà L yêu cầu ly hôn thì ông T đồng ý.

Về con chung: Có 02 con chung như bà L trình bày là đúng, hiện nay cả hai con đang ở với bà L và hai con có cuộc sống, học tập bình thường. Ông T đồng ý giao cả hai con chung cho bà L trực tiếp đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bà L giữ nguyên ý kiến đã trình bày, ông T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con của bà Nguyễn Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà L và ông T tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy: S mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa bà L và ông T là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, không còn tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L.

[4] Về con chung: Có hai con chung là Nguyễn Thị Mỹ K, sinh ngày 16/4/2019 và Nguyễn Kim Hoài A, sinh ngày 05/6/2021, bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, con chung hiện nay đều còn nhỏ và đang ở cùng mẹ là bà L, đồng thời ông T cũng đồng ý giao cả hai con chung cho cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành nên xem xét chấp nhận yêu cầu của bà L, giao cháu Nguyễn Thị Mỹ K, sinh ngày 16/4/2019 và Nguyễn Kim Hoài A, sinh ngày 05/6/2021 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Bà L không cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà L và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Mỹ K, sinh ngày 16/4/2019 và Nguyễn Kim Hoài A, sinh ngày 05/6/2021 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và ghi nhận sự tự nguyện của bà L về việc không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004058 ngày 06-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2023), các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX Phú Mỹ;
- THA TX Phú Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú Mỹ, TX Phú Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hiền

